TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DS-ST
Ngày: 31 - 12 - 2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Quang Lương

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST - DS ngày 30 tháng 7 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2021/QĐST-DS ngày 13/12/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng đ; Địa chỉ:, đường H, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật ông P- CTHĐQT; Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông H - Trưởng phòng; Địa chỉ: Số đường, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản ủy quyền số 793/2020/QĐ-QB ngày 02/7/2021, có mặt.

2. Bị đơn: Ông Ngô Đình Đ, sinh năm 1982, bà Trần Thị Thu H, sinh 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, ông, bà vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng đ trình bày:*

Từ ngày 08/06/2016, bà Trần Thị Thu H và ông Ngô Đình Đ đã ký với Ngân hàng các hợp đồng tín dụng, để vay với tổng số tiền 89.900.000 đồng. Để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ, bà Trần Thị Thu H đã sử dụng thu nhập để đảm bảo khoản vay thông qua lương, thưởng hàng tháng, được chi trả tại Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh Quảng Bình.

Trong quá trình quan hệ tín dụng tại Ngân hàng, bà H và ông Đ đã không thực hiện đúng các thỏa thuận, cam kết tại Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng và để phát sinh nợ quá hạn với tổng dư nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 31/12/2021 là 79.389.768 đồng, trong đó nợ gốc 50.075.000 đồng, nợ lãi trong hạn 20.662.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.651.913 đồng. Toàn bộ khoản vay này của bà H và ông Đ hiện là nợ xấu, là đối tượng theo nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu đối với các tổ chức tín dụng. Hiện tại, bà H và ông đã nghỉ việc tại cơ quan công tác và đi khỏi nơi cư trú, gia đình không có thông tin liên lạc.

Vì vậy, để đảm bảo việc thu hồi nợ vay cho Ngân hàng, bằng văn bản này Ngân hàng kính đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, buộc bà H và ông Đ phải thanh toán ngay cho Ngân hàng số tiền 79.389.327 đồng và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến ngày bà H và ông Đ trả nợ xong cho Ngân hàng.

Trường hợp bà H và ông Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng, thì đề nghị Toà án tuyên xử bà H và ông Đ tìm mọi nguồn thu khác để trả nợ vay cho Ngân hàng, và Ngân hàng được quyền chủ động hoặc đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi những tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của bà H và ông Đ để Ngân hàng thu hồi nợ.

* Bị đơn ông Ngô Đình Đ và Trần Thị Thu H trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập ông bà nhiều lần nhưng ông,bà không đến và hiện nay qua lời trình bày của mẹ bà ông Đ, hiện ông, bà không có mặt tại địa chỉ giao dịch trong hợp đồng nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", tranh chấp phát sinh trong hoạt động tín dụng giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là Ngân hàng và hộ gia đình có địa chỉ và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để tiến hành các thủ tục giải quyết vụ án theo trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nhưng chỉ có đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có mặt. Bị đơn không có mặt nên không có bản tự khai về ý kiến của mình. Toà án thông báo cho các bên đương sự đến để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng chỉ có đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn không có mặt Toà án đã

lập biên bản không hòa giải được và mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ. Theo đơn trình bày bà Diệc, mẹ của ông Đông, hiện nay đi đâu bà không liên lạc được. Do đó, Tòa án đã ra Quyết định xét xử vụ án số 138/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2021/QĐST-DS ngày 13/12/2021. Tại phiên tòa lần thứ hai ông Đ, bà H tiếp tục vắng mặt, HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của Ngân hàng đ yêu cầu ông Đ, bà H trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 31/12/2021 là là 79.389.768 đồng, trong đó nợ gốc 50.075.000 đồng, nợ lãi trong hạn 20.662.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.651.913 đồng.

Hội đồng xét xử thấy: Ông Đ, bà H đã ký với Ngân hàng đ, chi nhánh Quảng Bình Hợp đồng tín dụng số: 01/2016 ngày 08/6/2016; Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 01/2017 ngày 02/6/2017; Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 01/2017/HĐTD ngày 12/9/2017, được ký kết giữa Ngân hàng cổ phần đ, Chi nhánh Quảng Bình và ông Ngô Đình Đ và bà Trần Thị Thu H. Để ông Đ bà H vay số tiền 89.900.000 đồng. Bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ, ông Đ bà H đã sử dụng thu nhập của bà thông qua lương, thưởng hàng tháng, được chi trả tại Ban đại diện Hội người cao tuổi tỉnh Quảng Bình. Như vậy, toàn bộ hồ sơ vay vốn cũng như hợp đồng tín dụng do tổ chức hoạt động tín dụng là Ngân hàng và bị đơn ông Đ bà H ký kết, các bên đều có đủ năng lực hành vi dân sự phù hợp với giao dịch dân sự được xác lập, khi tham gia giao dịch dân sự hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp quy định của Điều 116, 117, 119 Bộ luật dân sự 2015. Về nội dung tuân theo các quy định của Điều 463, 465, 466, 470 của Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91 và 95 của Luật tổ chức tín dụng 2010, Hợp đồng ký kết có hiệu lực đã được hai bên thực hiện, ông Đông bà Hằng đã nhận được số tiền vay vốn do phía Ngân hàng giải ngân , hiện ông bà không trả được nợ dẫn đến nợ quá hạn kéo dài nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã cam kết tại Hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông bà 01/2018 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nên toàn bộ dư nợ đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 26/9/2016. Trước khi khởi kiện, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nợ quá hạn yêu cầu ông, bà trả nợ, tạo điều kiện cho ông, bà nhưng vẫn không thực hiện việc trả nợ nên đã vi phạm tại mục 1, 2,3,4,5,6 của Hợp đồng đã ký kết. Quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn không có mặt nhưng xác định được ông, bà không có khả năng thanh toán nợ từ tháng 01/2018 cho đến nay. Do đó, buộc ông Đ bà H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền gốc và lãi tính đến ngày 31/12/2021 là 79.389.768 đồng, trong đó nợ gốc 50.075.000 đồng, nợ lãi trong hạn 20.662.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.651.913 đồng.

[4] Về án phí:

- Ngân hàng không phải chịu hoàn trả lại số tiền án phí cho Ngân hàng.

Ông Đ, bà H phải chịu án phí trên tổng số tiền phải trả cho Ngân hàng là 79.389.327 đồng x 5% = 3.969.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010 và các Điều 116,117, 119, 463, 465, 466, 470 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam.

2. Buộc ông Ngô Đình Đ và bà Trần Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng đ, với tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 31/12/2021 là 79.389.768 đồng, trong đó nợ gốc 50.075.000 đồng, nợ lãi trong hạn 20.662.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.651.913 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 31/12/2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 01/2016 ngày 08/6/2016; Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 01/2017 ngày 02/6/2017; Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 01/2017/HĐTD ngày 12/9/2017, được ký kết giữa Ngân hàng đ Chi nhánh Quảng Bình và ông Ngô Đình Đ và bà Trần Thị Thu H.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc ông Ngô Đình Đ và bà Trần Thị Thu H phải chịu án phí án dân sự sơ thẩm 3.969.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

- Ngân hàng đ, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng đ, số tiền tạm ứng án phí 2.012.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002079 ngày 09/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 31/12/2021 đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu án;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đãký)

Hoàng Văn Lộc